TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2020/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 13 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 50/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu T** – Sinh năm 1992.

Trú tại: Số 647 Nguyễn Lương Bằng, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Trần Quốc R** – Sinh năm 1996.

Trú tại: Tổ 19 Xuân Thiều, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*:* Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Trần Quốc R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Trần Quốc R thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Trần Quốc R xác nhận có 01 con chung tên Trần Nguyễn Mộc Tr– Sinh ngày 14.01.2018. Bà T và ông R thống

nhất thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Ông Trần Quốc R không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Trần Quốc R xác nhận không có tài sản chung.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Trần Quốc R xác nhận không có.

2.5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng *(Một trăm mươi ngàn đồng)* bà Nguyễn Thị Thu T chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà bà T đã nộp theo biên lai thu số 0004227 ngày 13.02.2019 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trả lại cho bà T số tiền chênh lệch 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường H,
quận L, tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy